

Số: 12247/BTC-QLG  
V/v điều chỉnh khung giá rừng khi  
các yếu tố hình thành giá thay đổi.

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Bộ Tài chính nhận được Công văn số 1331/UBND-KT ngày 16/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc xin ý kiến quy định điều chỉnh khung giá rừng khi các yếu tố hình thành giá thay đổi. Về việc này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Tại Khoản 4 Điều 73 Luật Giá 2023 quy định sửa đổi, bổ sung khoản 3 và khoản 4 Điều 90 của Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 như sau:

*“3. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương pháp định giá rừng; hướng dẫn định khung giá rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đặc dụng thuộc sở hữu toàn dân.*

*4. Ủy ban nhân dân tỉnh định khung giá rừng trên địa bàn quản lý.”*

Căn cứ quy định nêu trên, Bộ NN&PTNT đã ban hành Thông tư số 20/2023/TT-BNNPTNT quy định phương pháp định giá rừng, hướng dẫn định khung giá rừng.

2. Tại Phụ lục 02 Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá ban hành kèm theo Luật Giá 2023 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định khung giá rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

Tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 20/2023/TT-BNNPTNT quy định: *“1. Định giá rừng, khung giá rừng tuân thủ các quy định tại khoản 12, Điều 2, khoản 1 Điều 90 Luật Lâm nghiệp năm 2017; khoản 1 Điều 22 Luật Giá năm 2023”*.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 21 Luật Giá 2023 quy định như sau: *“c) Xem xét, điều chỉnh giá khi các yếu tố hình thành giá thay đổi. Trường hợp điều chỉnh giá sản phẩm, dịch vụ công trong dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư được thực hiện theo từng thời kỳ quy định tại hợp đồng dự án”*.

Tại điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định như sau:

*“a) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ lập phương án giá theo quy định tại Điều 9 Nghị định này để xem xét, điều chỉnh giá;*

b) Khi các yếu tố hình thành giá hoặc giá thị trường trong nước hoặc giá thị trường thế giới có biến động và ảnh hưởng đến mức giá hàng hóa, dịch vụ thì tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có trách nhiệm lập phương án giá và gửi cơ quan có thẩm quyền định giá để xem xét, thực hiện điều chỉnh giá. Khi đề nghị điều chỉnh giá, tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá phải gửi phương án giá kèm theo các hồ sơ, tài liệu như quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 9 của Nghị định này cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá.”.

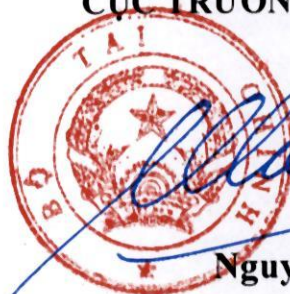
Căn cứ quy định nêu trên, tại Luật Giá 2023 và Nghị định số 85/2024/NĐ-CP không quy định nội dung: “Khung giá rừng được xem xét điều chỉnh khi các yếu tố hình thành giá khung giá rừng thay đổi tăng hoặc giảm trên 20% so với giá quy định hiện hành liên tục trong thời gian sáu (06) tháng trở lên”. Ngoài ra, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn xin ý kiến của Bộ NN&PTNT – cơ quan chủ trì quy định phương pháp định giá rừng, hướng dẫn định khung giá rừng để được hướng dẫn triển khai thực hiện theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn thực hiện theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT. QL.G. *CS*

**TL. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ GIÁ**



**Nguyễn Minh Tiến**